TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày: 26-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hồ Thị Lang
2. Bà Nguyễn Thị Nhơn

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Đoàn Quốc Dũng-Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Mai Anh-Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022 tại phòng xử án-trụ sở Tòa án nhân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 206/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn H V, tên gọi khác: Không; sinh năm 1995, tại Thành phố H.

Nơi cư trú: 46/39 Bạch Đằng, Phường X, quận B, Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Vinh H và bà Phạm Thị Ngọc Y ; Có vợ tên Trần Kim V và 03 con: Con lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021. Anh, chị, em: có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

-Nhân thân: Từ nhỏ đến năm 2010 sống với gia đình ở phường 24 quận Bình Thạnh.

Từ 2010 đến nay bán nhà về ở phường Phú Thạnh quận Tân Phú, Tp.Hồ Chí Minh.

Ngày 29/5/2014 Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 107). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/4/2015 và đã thi hành xong phần án phí.

Ngày 10/5/2012 Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (bản án số 46). Bị cáo kháng cáo. Ngày 30/8/2012 Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh xử y án (bản án số 506). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/5/2013. Qua xác minh tại Chi cục thi hành án quận Tân Phú chưa nhận hồ sơ ủy thác đối với việc thi hành bản án sơ thẩm số 46 và bản án phúc

thẩm số 506 của Chi cục thi hành án dân sự quận Phú Nhuận. Căn cứ quy định tại Điều 107 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 bị cáo đã được xóa án tích.

-Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07 tháng 8 năm 2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Không có.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Bị hại: Anh Nguyễn Huy Tuyên, sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: 33A Trần Bình Trọng, Phường 05, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn H V bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 09 giờ 53 phút ngày 06/8/2021, Nguyễn H V đi bộ đến cửa hàng 38 Huỳnh Đình Hai phường X, quận B , ngồi canh chừng xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Đến 10 giờ cùng ngày có anh Nguyễn Huy T điều khiển xe môtô Yamaha Jupiter biển số: 47C1-179.23 đến cửa hàng và để xe dựng trước cửa đi vào trong cửa hàng nhận đồ. Lúc này, Vũ lợi dụng không có người trông coi nên đi đến lấy trộm chiếc xe của anh T bỏ đi. Khi Vũ dắt xe chiếc xe vừa trộm được đến trước số 01 Nguyễn An Ninh phường X quận B , thì bị ông Trần Hoàng H và bà Nguyễn Thị Thu D phát hiện báo Công an phường 14 kiểm tra thu giữ chiếc xe môtô biển số: 47C1-179.23 và dụng cụ phá khóa đưa về phường lập hồ sơ chuyển Công an quận B giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B , Nguyễn H V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận B số 307 ngày 05/10/2021 kết luận: 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Yamaha Jupiter biển số: 47C1-179.23 giá 9.000.000đồng.

Vật chứng:

- 01 USB chứa dữ liệu camera ghi hình Nguyễn H V thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 đoản, 01 chìa khóa 8, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần short Jeans màu xanh, 01 túi xách màu đen.

- 01 xe môtô Yamaha Jupiter biển số: 47C1-179.23, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Huy Tuyên.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Huy T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 214/CT-VKSBTh ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, đã truy tố bị can Nguyễn H V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn H V khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Nguyễn H V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn H V từ 01 năm tù đến 02 năm tù giam.

- Về các biện pháp tư pháp đối với người phạm tội và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Lưu hồ sơ 01 USB chứa dữ liệu camera ghi hình Nguyễn H V thực hiện hành vi phạm tội

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoản, 01 chìa khóa 8, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần short Jeans màu xanh, 01 túi xách màu đen

+ 01 xe môtô Yamaha Jupiter biển số: 47C1-179.23, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Huy T .

-Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Huy T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

3. *Phần tranh luận,* bị cáo Nguyễn H V không tham gia tranh luận.

4. *Trong lời nói sau cùng,* bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, cũng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng:

Về sự vắng mặt của bị hại anh Nguyễn Huy T tại phiên tòa. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, bị hại đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn H V tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn H V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ vào lời khai nhận tội bị cáo Nguyễn H V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 06/8/2021, tại cửa hàng số 38 Huỳnh Đình Hai phường 14 quận B , Nguyễn H V đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm cắp chiếc xe môtô hiệu Yamaha Jupiter biển số: 47C1-179 của anh Nguyễn Huy T . Tài sản bị chiếm đoạt trị giá 9.000.000 đồng. Mục đích trộm cắp tài sản nhằm đem bán để có tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo Nguyễn H V đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Kết luận số 307/KLĐGTS-TCKH ngày 05/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận B , kết luận: 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Yamaha Jupiter biển số: 47C1-179.23 giá 9.000.000 đồng.

Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo Nguyễn H V , xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách hiệm hình sự:

[4.1] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để nhận biết được hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 xe môtô hiệu Yamaha Jupiter biển số: 47C1-179 của anh Nguyễn Huy T, trị giá 9.000.000 đồng. Đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh xã hội, gây hoang mang cho người dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn là phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Bị cáo Nguyễn H V có nhân thân xấu. Nay bị cáo tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật Nhà nước, nên cần xử phạt nghiêm minh. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn H V đã khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn H V một phần hình phạt.

[4.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp đối với người phạm tội và xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

[5.1] *Về vật chứng:*

+ 01 USB chứa dữ liệu camera ghi hình Nguyễn H V thực hiện hành vi phạm tội nên đưa vào lưu hồ sơ.

+ 01 đoản, 01 chìa khóa 8, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần short Jeans màu xanh, 01 túi xách màu đen là những vật liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

[5.2] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại anh Nguyễn Huy T đã nhận lại tài sản bị mất trộm không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn H V** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn H V **02** (hai) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 8 năm 2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về các biện pháp tư pháp đối với người phạm tội và xử lý vật chứng;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoản, 01 chìa khóa 8, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần short Jeans màu xanh, 01 túi xách màu đen.

+ Lưu hồ sơ 01 USB chứa dữ liệu camera ghi hình Nguyễn H V thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan điều tra Công an quận B với Chi cục Thi hành án dân sự quận B).

4. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn H V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Bị cáo Nguyễn H V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Huy T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tp, Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Công an quận Bình Thạnh;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại giam;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh-PC53;
- Bị cáo;
-Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Tùng